

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH**

Số: 162/2022/QĐCNTTLH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Uông Bí, ngày 25 tháng 10 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55; 58; 81; 82; 83; 107; 110; 116; 117 và 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phạm Thị Thu H và anh Nguyễn Văn M.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 9 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thị Thu Hằng.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 10 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: chị Phạm Thị Thu H, sinh năm 1991.

Địa chỉ: xóm Tân Mỹ 1, xã Tân Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Người bị kiện: anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1985.

Địa chỉ: tổ 3, khu 1, phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 10 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 10 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Phạm Thị Thu H và anh Nguyễn Văn M thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Phạm Thị Thu H và anh Nguyễn Văn M có 01 (một) con chung tên Nguyễn Trọng Phú, sinh ngày 10/4/2020.

Giao con chung tên Nguyễn Trọng Ph, sinh ngày 10/4/2020, cho chị Phạm Thị Thu H trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, kể từ tháng 10 năm 2022 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi), hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Về đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung: anh Nguyễn Văn M có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Phạm Thị Thu H với số tiền là 1.500.000đ (một triệu, năm trăm nghìn đồng)/tháng. Thời điểm anh Nguyễn Văn M thực hiện đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung kể từ tháng 10 năm 2022 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đã thành niên không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, đồng thời không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Các đương sự có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: chị Phạm Thị Thu H và anh Nguyễn Văn M không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND - TP Uông Bí;
- THADS - TP Uông Bí;
- UBND phường Thanh Sơn, TP Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh (cơ quan thực hiện đăng ký kết hôn);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Bắc

